

Số: 01/2024/QĐST-LĐ

Quận 1, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 02/2011/TLST ngày 10 tháng 01 năm 2011 về việc “Tranh chấp về trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn*: Ông Thân Văn T, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Số B đường S, tổ B, khu phố M, phường LC, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. *Bị đơn*: CCA (trước đây là PTA);

Địa chỉ: Số T đường C, khu phố B, phường C, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chánh Văn phòng là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số: 1005/GUQ ngày 05 tháng 8 năm 2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. CCA (trước đây là PTA) đồng ý hỗ trợ cho ông Thân Văn T số tiền 436.236.000đ (bốn trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng), thanh toán một lần ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về án phí: Ông Thân Văn T chịu án phí dân sự sơ thẩm tranh chấp về lao động là 6.284.375đ (sáu triệu, hai trăm tám mươi bốn nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng).

2.3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Ngọc Tuấn